

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 29-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lược;

2. Ông Võ Phi Anh Võ V.H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/HSST-QĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ V.H, sinh ngày 10/6/2002 tại AG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp BT, xã BL, huyện CP, tỉnh AG; nơi tạm trú: Ấp SS, xã ĐC, huyện BTU, tỉnh BD; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ V.B, sinh năm 1976 và bà Trần T.N, sinh năm 1979; bị cáo có 1 người chị sinh năm 1997; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/10/2020, bị Công an xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 28/12/2020 bị cáo đã đóng phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2020, đến ngày 05/01/2021 bị khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo Võ V.H có mặt.

2. Hồ V.K, sinh năm 1998 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã VT, huyện TS, tỉnh AG; nơi tạm trú: Ấp TL, xã ĐC, huyện BTU, tỉnh BD; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ T.T, sinh năm

1969 và bà Võ T.D, sinh năm 1980; bị cáo có 2 người em, sinh năm 2013 và 2016; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2020, đến ngày 05/01/2021 bị khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo Hồ V.K có mặt.

3. Trần T.T, sinh năm 1999 tại Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TH 1, xã TH, huyện CD, thành phố CT; nơi tạm trú: Ấp SS, xã DC, huyện BTU, tỉnh BD; nghề nghiệp: Công Nhân. trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần V.T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn T.K.O, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 20/3/2020 bị Công An phường An Phú, thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/3/2020, bị cáo đã đóng phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 05/01/2021 khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

4. Trần N.V, sinh năm 1999 tại Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp QL 1, xã TQ, huyện VT, thành phố CT; nơi cư trú: Ấp SS, xã DC, huyện BTU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T.N.K, sinh năm 1969 và bà Trần T.T.E, sinh năm 1964; bị cáo có 1 người anh sinh năm 1991; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2020 đến ngày 05/01/2021, bị khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo Trần N.V có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Võ N.H, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Ấp TT, xã TĐ, huyện TT, tỉnh AG, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn T.V.H.T, sinh năm 1991; địa chỉ: KP 5, thị trấn TT, huyện BTU, tỉnh BD, vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;

3. Ông Trần N.K, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp SS, xã DC, huyện BTU, tỉnh BD, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Võ VD, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ V.K, Trần N.V, Trần T.T và Đỗ H.C là bạn cùng làm chung Công ty. Ngoài ra, Hồ V.K còn quen biết với Võ V.H.

Võ V.H cần mua ma túy để bán kiếm lời. Võ V.H biết Hồ V.K biết chỗ mua ma túy nên chiều ngày 25/12/2020 nhờ Hồ V.K tìm chỗ để mua ma túy về bán. Hồ V.K biết Võ V.H mua ma túy về bán và đồng ý giúp. Hồ V.K liên hệ với một

người tên Hậu (không rõ lai lịch) hỏi mua “100 số” ma túy với giá là 4.600.000 đồng. Hậu gửi số tài khoản 106869176299 Ngân hàng Viettinbank có tên chủ tài khoản là Hà T.B.T cho Hồ V.K. Hồ V.K đưa số tài khoản cho Võ V.H để Võ V.H chuyển tiền trước cho Hậu rồi Hồ V.K điều khiển xe mô tô chở Võ V.H đến gặp Hậu và Hà T.B.T nhận ma túy. Nhận xong, Hồ V.K chở Võ V.H về phòng trọ của Võ V.H và hỏi mua của Võ V.H “25 số” ma túy. Võ V.H đưa ma túy nhưng chưa nói giá tiền cho Hồ V.K biết.

Hồ V.K đem “25 số” ma túy về phòng trọ cất giấu. Tối cùng ngày, Hồ V.K lấy một ít ma túy ra Khu công nghiệp Đất Cuốc để sử dụng cùng với Trần N.V. Ngày 26/12/2020, Hồ V.K đi làm tại Công ty H.C. Tại Công ty, Trần N.V và Đỗ H.C hỏi Hồ V.K có đem theo ma túy không thì Hồ V.K trả lời có ma túy nhưng để ở phòng trọ. Đến giờ nghỉ trưa, Trần N.V chở Hồ V.K về nơi ở của Hồ V.K để lấy ma túy. Trần N.V lấy dụng cụ sử dụng ma túy đem vào Công ty. Trần N.V rủ Trần T.T và Đỗ H.C ra phía sau Công ty cùng Hồ V.K sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng, Hồ V.K nói tiền mua ma túy hết 500.000 đồng. Trần N.V đề nghị mỗi người góp cho Hồ V.K 150.000 đồng thì Võ V.H, Đỗ H.C đồng ý. Do không đem theo tiền nên Trần N.V, Võ V.H và Đỗ H.C xin nợ của Hồ V.K. Trần N.V cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Trong khi sử dụng ma túy, Trần N.V, Võ V.H và Đỗ H.C bàn bạc với nhau góp tiền đánh số đề và nhờ Hồ V.K đánh dùm. Hồ V.K liên hệ qua mạng xã hội Zalo với Giới để ghi số đề thì Giới đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần N.V, Võ V.H và Đỗ H.C biết mình trúng số đề nên Võ V.H và Trần N.V điện thoại báo cho Hồ V.K biết, đồng thời kêu Hồ V.K đặt mua đồ ăn tối, mua bia và ma túy để tối tiếp tục sử dụng thì Hồ V.K đồng ý.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần N.V chở Hồ V.K ra bãi đất trống thuộc Khu công nghiệp Đất Cuốc để ăn uống và sử dụng ma túy với Võ V.H và Đỗ H.C. Hồ V.K đem theo số ma túy còn lại (Hồ V.K khai khoảng “15 số”) đã mua của Võ V.H và 01 cái cân tiểu ly và nói cho Trần N.V biết Hồ V.K có mang theo ma túy và cân. Trần N.V đem theo dụng cụ sử dụng ma túy. Khi đến bãi đất trống, Hồ V.K lấy ma túy ra cân cho Trần N.V xem đồng thời nhắn tin hỏi Võ V.H “25 số” ma túy bán giá bao nhiêu, Võ V.H trả lời là 3.000.000 đồng. Hồ V.K nói lại cho Trần N.V biết thì Trần N.V nói giá vậy là cao nên Hồ V.K nhắn tin cho Võ V.H trả giá 2.500.000 đồng thì Võ V.H đồng ý. Hồ V.K báo giá 2.500.000 đồng cho Trần N.V biết thì Trần N.V đồng ý. Trong khi chờ Võ V.H và Đỗ H.C đến để nói giá mua ma túy rồi góp tiền trả lại cho Võ V.H thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật trên.

Võ V.H chở Đỗ H.C đến bãi đất trống để ăn uống và sử dụng ma túy nhưng thấy lực lượng Công an kiểm tra Hồ V.K và Trần N.V nên quay về phòng trọ nhưng sau đó bị bắt.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 cân điện tử màu đen (cân tiểu ly); 01 cái kéo bằng kim loại dài 20cm; 01 điện thoại di động hiệu Realme C1, màu đen của Hồ V.K; 01 điện thoại di động

hiệu Nokia, màu đen của Trần N.V ; xe mô tô biển số 65L1-289.55, màu đỏ, số khung RLHJC7626 JZ011952, số máy JC7GE-0339621 của Trần N.V .

Bản kết luận giám định số 813/MT-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nylon miệng kéo dính thu giữ của Hồ V.K là ma túy, loại Methamphetamine (M1), trọng lượng là 1,5093 gam. Tinh thể màu trắng trong 01 ống thủy tinh dạng phễu (nỏ) (M2), trọng lượng 0.1655 gam (BL 163).

Ngày 27/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Võ V.H. Lúc này, Võ V.H và Võ N.H đang sử dụng ma túy trong phòng. Khi biết Công an đến thì Võ V.H và Võ N.H đem số ma túy còn lại và nỏ thủy tinh bỏ vào bồn cầu phi tang nên không thu giữ được ma túy mà chỉ thu giữ được một số đồ vật dùng để sử dụng ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 cây kéo bằng kim loại dài 11cm; 04 quẹt gas bị tháo phần đầu; 04 đoạn ống hút nhựa; 02 nắp chai nhựa được đục thủng hai lỗ; 01 túi nylon được kéo dính.

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần bán ma túy cho Hồ V.K ngày 25/12/2020, Võ V.H còn bán ma túy cho Nguyễn T.V.H.T, 03 lần. Thuận cũng thừa nhận điều này

Ngày 05/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Hồ V.K, Trần N.V và Võ V.H để điều tra về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; đối với Võ V.H để điều tra về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Hồ V.K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-BTU ngày 25/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Võ V.H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố Hồ V.K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Võ V.H và Trần N.V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhận thấy, Viện Kiểm sát truy tố Hồ V.K, Trần N.V chưa đúng tội nên Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả trả hồ sơ điều tra bổ sung lần 2, Cáo trạng số 40/CT-VKS-BTU ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát truy tố bổ sung Hồ V.K và Trần N.V “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, các tội khác giữ nguyên như Cáo trạng số 36/CT-VKS-BTU.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ V.H từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ V.K từ 01 năm 6 tháng đến 2 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy; từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung đề nghị xử phạt bị cáo Hồ V.K từ 11 năm 6 tháng đến 13 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần N.V từ 01 năm 6 tháng đến 2 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 07 năm 6 tháng đến 8 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt chung đề nghị xử phạt bị cáo Trần N.V là từ 09 năm đến 10 năm tù

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần T.T từ 01 năm 6 tháng tù đến 2 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy ma túy và các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

01 điện thoại di động hiệu Realme C1 màu đen thu giữ của Hồ V.K, Hồ V.K sử dụng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Trần N.V. Trần N.V không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho Trần N.V.

Xe mô tô biển số 65L1-289.55, màu đỏ tạm giữ của Trần N.V. Xe mô tô này do ông Trần N.K (là cha ruột của Trần N.V) đứng tên chủ sở hữu. Ông Trần N.K cho Trần N.V mượn xe mô tô này để đi làm, Trần N.V sử dụng xe làm phương tiện phạm tội ông Trần N.K không biết. Đề nghị trả xe mô tô này cho ông Trần N.K.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; nhận thấy hành vi này là vi phạm pháp luật; tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về đoàn tụ gia đình và làm công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của từng bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Ngày 26/12/2020 tại ấp Suối Sâu, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, Hồ V.K, Trần N.V và Võ V.H có hành vi tàng trữ 1,5093 gam và nỏ thủy tinh có chứa 0.1655 gam ma túy, loại Methamphetamine để cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Đây là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

[2.2] Võ V.H có nhiều lần bán ma túy (bán cho Hồ V.K 01 lần và bán cho Thuận 03 lần) vào các ngày 24, 25 và 26/12/2020. Đây là hành vi mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

[2.3] Ngày 25/12/2020 Hồ V.K có hành vi giúp sức cho Võ V.H mua ma túy để bán lại kiếm lời. Đây là đồng phạm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngày 26/12/2020, Hồ V.K đem ma túy và cùng Trần N.V lấy dụng cụ sử dụng ma túy vào Công ty cho Trần N.V, Võ V.H và Đỗ H.C cùng sử dụng là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.4] Hành vi Trần N.V chở Hồ V.K về phòng trọ để lấy ma túy, đem dụng cụ sử dụng ma túy vào Công ty, gọi Võ V.H và Đỗ H.C cùng sử dụng ma túy tại Công ty và đề xuất trả tiền mua ma túy lại cho Hồ V.K là đồng phạm với Hồ V.K về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.5] Hành vi của Võ V.H gọi điện thoại bảo Hồ V.K mua ma túy đem đến bãi đất trống cho cả nhóm cùng sử dụng và đến điểm hẹn để cùng sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì quay về do ma túy bị Công an bắt quả tang, thu giữ. Hành vi này của Võ V.H là đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 28/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo là hoàn Võ V.H có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Trong tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp, các hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến sự Hồ V.K quệ về sức khỏe, tài chính của bản thân, gia đình, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rất rõ tác hại của ma túy có thể dẫn đến hậu quả nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến lối sống, sức khỏe, đạo đức, nhân cách của bản thân nhưng do nghiện ma túy nên cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo; phải cách ly từng bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giúp các bị cáo cai nghiện ma túy; giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong cộng đồng hiện nay.

[4] Vai trò của từng bị cáo đối với hành vi phạm tội như sau:

[4.1] Về vai trò của các bị cáo đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn giữa bị cáo Võ V.H và bị cáo Hồ V.K. Các bị cáo đều là con nghiện, Võ V.H cần mua ma túy để bán kiếm lợi, Hồ V.K muốn mua ma túy để sử dụng nên giới thiệu nơi bán và chở Võ V.H đến chỗ mua ma túy. Võ V.H là người khởi xướng việc mua ma túy về bán, bán ma túy nhiều lần nên cần xử phạt Võ V.H về hành vi này nặng hơn Hồ V.K. Bị cáo Hồ V.K là đồng phạm với vai trò giúp sức cho Võ V.H trong việc tìm nơi bán ma túy, chở Võ V.H đi mua ma túy nên Hồ V.K chịu hình phạt về tội này nhẹ hơn Võ V.H.

[4.2] Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Hồ V.K là người mua ma túy về sử dụng; cùng với Trần N.V đem ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy vào Công ty cho Võ V.H và Đỗ H.C sử dụng, Trần N.V đề xuất cả nhóm đưa tiền cho Hồ V.K nên Hồ V.K và Trần N.V là đồng phạm về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò thực hành, trong đó Hồ V.K có vai trò nhiều hơn nên chịu hình phạt cao hơn Trần N.V.

[4.3] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine (M1) trọng lượng 1,5093 gam và (M2) trọng lượng 0.1655 gam, Hồ V.K là người mua, mặc cả giá ma túy, đem ma túy và cân tiểu ly để sử dụng nên Hồ V.K phải chịu mức hình phạt cao nhất về hành vi này; Trần N.V có hành vi gọi điện thoại yêu cầu Hồ V.K mua ma túy, chở Hồ V.K có đem theo ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến điểm hẹn; đề xuất mặc cả giá ma túy nên chịu hình phạt cao thứ hai; Võ V.H tuy chưa trực tiếp tàng trữ ma túy nhưng chính Võ V.H là người đề xuất mua ma túy cho cả nhóm sử dụng và có đến điểm hẹn để sử dụng ma túy nhưng do ma túy đã bị Công an phát hiện, thu giữ nên Võ V.H không thể giữ ma túy để sử dụng. Hành vi này của Võ V.H là đồng phạm với vai trò xúi giục các bị cáo

khác mua ma túy để tàng trữ, sử dụng, do vai trò của Võ V.H về hành vi này nhỏ hơn các bị cáo khác nên chịu hình phạt thấp nhất.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại Tòa, các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Hồ V.K và bị cáo Trần N.V chưa từng có tiền án, tiền sự; Bị cáo Võ V.H có 1 tiền sự về tội gây rối trật tự công cộng; bị cáo Võ V.H có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[8] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với từng bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Nhận thấy, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Võ V.H, có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, đến thời điểm xét xử, thời hạn tạm giữ, tạm giam bị cáo Võ V.H tương ứng với mức hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa theo quy định tại khoản 5 Điều 328 Bộ luật Hình sự nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[10.1] Bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 813M1/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine trọng lượng 1,4255 gam (trọng lượng sau giám định). Đây là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.2] 01 nỏ thủy tinh; 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 cân điện tử màu đen (cân tiểu ly) và 01 cây kéo bằng kim loại dài 20cm thu giữ của Hồ V.K và Trần N.V. 02 cây kéo bằng kim loại dài 11cm; 04 quẹt gas bị tháo phần đầu; 04 đoạn ống hút nhựa; 02 nắp chai nhựa được đựng thùng hai lỗ và 01 túi nylon miệng kéo dính thu giữ của Võ V.H. Đây là dụng cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.3] 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 màu đen thu giữ của Hồ V.K, Hồ V.K sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.4] 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Trần N.V. Trần N.V không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên trả lại cho Trần N.V.

[10.5] Xe mô tô biển số 65L1-289.55, màu đỏ tạm giữ của Trần N.V. Xe mô tô này do ông Trần N.K (là cha ruột của Trần N.V) đứng tên chủ sở hữu, đây là tài sản của ông Trần N.K. Ông Trần N.K cho Trần N.V mượn xe mô tô này để đi làm, Trần N.V sử dụng xe làm phương tiện phạm tội ông Trần N.K không biết nên trả xe mô tô này cho ông Trần N.K.

[11] Đối với Đỗ H.C, quá trình điều tra xác định, Đỗ H.C không biết việc Hồ V.K, Trần N.V và Võ V.H có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy vào tối ngày 26/12/2020 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không đề nghị xử lý hình sự đối với Đỗ H.C. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ H.C cùng với Hồ V.K, Trần N.V và Võ V.H tại Công ty TNHH Hoàn Cầu, đây là hành vi vi phạm pháp luật hành chính nên đã bị Công an xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên xử lý bằng hình thức áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường là đúng.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thuận, Công an thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý bằng hình thức áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường là đúng.

[13] Đối với người tên Hậu và Hà T.B.T (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Võ V.H và Hồ V.K tại khu vực phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã có văn bản thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An để điều tra theo thẩm quyền. Đối với số tài khoản 106869176299 Ngân hàng Viettinbank tên chủ tài khoản là Hà T.B.T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã có văn bản gửi đến Ngân hàng Viettinbank để tra cứu thông tin chủ tài khoản nhưng chưa có kết quả nên đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[14] Giới có hành vi bán số đề cho Hồ V.K, Trần N.V, Võ V.H và Đỗ H.C vào ngày 26/12/2020. Qua xác minh, Giới đã bỏ đi khỏi địa phương. Do đó, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục xác minh và xử lý.

[15] Võ N.H có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy và đã bị xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[16] Hành vi của bị cáo Võ V.H đưa ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng trọ của Võ V.H cho Võ N.H sử dụng và phi tang Võ V.H bộ ma túy khi Công an vào kiểm tra có dấu hiệu là hành vi tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên xem xét, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[17] Tại phiên tòa ngày 29/6/2021, bị cáo Trần N.V thừa nhận ngoài lần sử dụng ma túy ngày 26/12/2020 tại Công ty H.C, có nhiều lần Trần N.V đưa ma túy cho Võ V.H, Đỗ H.C sử dụng và thu tiền nhưng cho rằng nhận dùm cho Hồ V.K; Võ V.H, Đỗ H.C cũng thừa nhận có nhiều lần nhận ma túy từ Trần N.V để sử dụng và đưa tiền cho Trần N.V; Hồ V.K thì cho rằng số ma túy này là của Trần N.V chứ không phải của Hồ V.K. Qua đó cho thấy, có dấu hiệu Trần N.V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên xem xét, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật

[18] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Võ V.H phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”;
- Bị cáo Hồ V.K phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tội mua bán trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;
- Bị cáo Trần N.V phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;
- Bị cáo Trần T.T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ V.H 08 (tám) năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ V.K 1 (một) năm 10 (mười) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần N.V 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 8 (tám) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020.

2.4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần T.T 1 (một) năm 8 (tám) tháng 3 (ba) ngày tù. Tuyên trả tự do cho bị cáo Trần T.T tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 813M1/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine trọng lượng 1,4255 gam (trọng lượng sau giám định).

01 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 khẩu trang y tế màu xám; 01 cân điện tử màu đen; 01 cây kéo bằng kim loại dài 20cm; 02 cây kéo bằng kim loại dài 11cm; 04 hộp quẹt gas bị tháo phần đầu; 04 đoạn ống hút nhựa; 02 nắp chai nhựa được đựng thùng hai lỗ và 01 túi nylon miệng kéo dính.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme C1 màu đen.

- Trả cho bị cáo Trần N.V 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Trả cho ông Trần Ngọc Khương xe mô tô biển số 65L1-28955, số khung RLHJC7626JZ011952, số máy JC7GE-0339621 màu đỏ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Võ V.H, Hồ V.K, Trần N.V và Trần T.T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Lưu: HS, VT (02).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Huệ